

PHỤ LỤC

**GIÁ KHỞI ĐIỂM ĐỂ TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT KHI NHÀ NƯỚC GIAO ĐẤT CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT
TẠI XÓM TRƯỜNG THÀNH, XÃ GIAO HƯNG, TỈNH NINH BÌNH**

(Kèm theo Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 02/6/2026 của UBND xã Giao Hưng)

STT	Vị trí trên bản đồ		Loại đất	Lô số	Diện tích (m ²)	Giá đất quy định tại Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình		Dự kiến giá khởi điểm (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ so sánh với bảng giá đất (lần)	Ghi chú
	Tờ	Thửa				Vị trí	Giá đất (đồng/m ²)				
I	LÔ THƯỜNG										
1	15	39	ONT	Lô số 2	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
2	15	39	ONT	Lô số 3	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
3	15	39	ONT	Lô số 4	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
4	15	39	ONT	Lô số 5	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
5	15	39	ONT	Lô số 6	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
6	15	39	ONT	Lô số 7	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
7	15	39	ONT	Lô số 8	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
8	15	39	ONT	Lô số 9	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
9	15	39	ONT	Lô số 10	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
10	15	39	ONT	Lô số 11	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
11	15	39	ONT	Lô số 12	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
12	15	39	ONT	Lô số 13	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
13	15	39	ONT	Lô số 14	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
14	15	39	ONT	Lô số 15	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
15	15	39	ONT	Lô số 16	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
16	15	39	ONT	Lô số 17	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
17	15	39	ONT	Lô số 18	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
18	15	39	ONT	Lô số 19	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
19	15	39	ONT	Lô số 20	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
20	15	39	ONT	Lô số 21	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.526.875.000	4,07	
21	15	39	ONT	Lô số 22	124,40	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.519.546.000	4,07	

STT	Vị trí trên bản đồ		Loại đất	Lô số	Diện tích (m2)	Giá đất quy định tại Nghị quyết số 38/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Ninh Bình		Dự kiến giá khởi điểm (đồng/m2)	Thành tiền (đồng)	Tỷ lệ so sánh với bảng giá đất (lần)	Ghi chú
	Tờ	Thửa				Vị trí	Giá đất (đồng/m2)				
22	15	39	ONT	Lô số 23	123,10	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.503.666.500	4,07	
23	15	39	ONT	Lô số 24	121,80	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.487.787.000	4,07	
24	15	39	ONT	Lô số 27	119,80	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.463.357.000	4,07	
25	15	39	ONT	Lô số 28	118,30	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.445.034.500	4,07	
26	15	39	ONT	Lô số 29	116,80	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.426.712.000	4,07	
27	15	39	ONT	Lô số 30	115,30	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.408.389.500	4,07	
28	15	39	ONT	Lô số 31	113,80	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.390.067.000	4,07	
29	15	39	ONT	Lô số 32	112,30	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.371.744.500	4,07	
30	15	39	ONT	Lô số 33	132,80	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	12.215.000	1.622.152.000	4,07	
II	LÔ GÓC										
1	15	39	ONT	Lô số 1	125,00	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	15.145.000	1.893.125.000	5,05	
2	15	39	ONT	Lô số 25	114,90	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	15.145.000	1.740.160.500	5,05	
3	15	39	ONT	Lô số 26	112,80	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	15.145.000	1.708.356.000	5,05	
4	15	39	ONT	Lô số 34	130,70	Đường có mặt cắt trên 5m	3.000.000	15.145.000	1.979.451.500	5,05	
Tổng cộng				34	4.181,80				52.497.049.000		